TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131 /2022/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 03 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 593/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "*Tranh chấp ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Trần Anh Đ, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: 218/24E Trần Hưng Đ, phường A, quận K, thành phố C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh K, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: 218/24E Trần Hưng Đ, phường A, quận K, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Trần Anh Đ và ông Nguyễn Anh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Trần Anh Đ và ông Nguyễn Anh K thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Trần Anh Đ và ông Nguyễn Anh K có 02 con chung: Nguyễn Minh T (nữ) sinh ngày: 15/10/2008 và Nguyễn Minh K (nam), sinh ngày: 07/10/2012. Bà Đ và ông K thống nhất giao cháu Minh T cho bà Đ trực tiếp

nuôi dưỡng, giao cháu Minh K cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Đ và ông K không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Giành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Đ và ông K không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng, bà Đ tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân cho ông K. Chuyển 150.000 đồng trong tổng số 300.000 đồng mà bà Đ đã nộp theo biên lai thu số 0000051 ngày 27/09/2022 thành án phí hôn nhân sơ thẩm phải chịu. Bà Đ được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- UBND P. A, Q.NK,
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc B